

## Chương 6

# NGƯỜI CHẶN HIỀN LÀNH

*Ta là người chẵn hiền lành; người chẵn hiền lành vì chiêm mình phó sự sống mình. Kẻ chẵn thuê chẳng phải là người chẵn, và chiêm không phải thuộc về nó, nếu thấy muông sói đến, thì nó bỏ chiêm chạy trốn; muông sói cướp lấy chiêm và làm cho tản lạc. Ấy vì nó là kẻ chẵn thuê, chẳng lo lắng chi đến chiêm. Ta là người chẵn hiền lành, ta quen chiêm ta, và chiêm ta quen ta, cũng như Cha biết ta, và ta biết Cha vậy; ta vì chiêm ta phó sự sống mình. Ta còn có chiêm khác chẳng thuộc về chuồng này; ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiêm đó sẽ nghe tiếng ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người chẵn mà thôi. (Giăng 10:11-16)*

*Chiêm ta nghe tiếng ta, ta quen nó, và nó theo ta. Ta ban cho nó sự sống đời đời; nó chẳng chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp nó khỏi tay ta. Cha ta là Đấng lớn hơn hết đã cho ta chiêm đó, và chẳng ai cướp nổi chiêm đó khỏi tay Cha. Ta với Cha là một. (Giăng 10:27-30)*

*Đức Giê-hô-va là Đấng chẵn giữ tôi; tôi sẽ chẳng thiếu thốn gì. (Thi Thiên 23:1)*

*Phải biết rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời.*

*Chính Ngài đã dựng nên chúng tôi, chúng tôi thuộc về Ngài;*

*Chúng tôi là dân sự Ngài, là bầy chiêm của đồng cỏ Ngài. (Thi Thiên 100:3)*

*Chúng ta thấy đều như chiêm đi lạc, ai theo đường này:*

*Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người. (Ê-sai 53:6)*

*Vì Chiêm Con ở giữa ngôi sẽ chẵn giữ và đưa chúng đến những suối nước sống; Đức Chúa Trời sẽ lau hết nước mắt nơi mắt chúng. (Khải Huyền 7:17)*

Một vài người có ý tốt muốn loại bỏ hình ảnh người chẵn và chiêm ra khỏi Kinh Thánh, nhưng nếu chúng ta làm thế, chúng ta tự cướp đi của mình nhiều lãnh đạo vĩ đại cũng như những lễ thật để bồi dưỡng thuộc linh. “Sau cùng”, họ tranh cãi “hầu hết mọi người trong những nhà thờ sống trong các thành phố chả bao giờ nhìn thấy người chẵn chiêm và chiêm.” Nhưng nếu

những đầy tớ của Đức Chúa Trời bị giới hạn sự rao giảng và dạy đạo với những thứ quen thuộc với con người thì chẳng ai trong chúng ta có thể học được gì nhiều.

Chưa có ai trong chúng ta chứng kiến sự thương khó hay sự phục sinh của Chúa, nhưng nếu như bạn loại bỏ những sự kiện này thì bạn không thể giảng Phúc Âm. Có bao nhiêu người đã tuyên xưng mình là Cơ Đốc Nhân có thể tự tin nói rằng họ đã nhìn thấy thiên thần hay một phép màu, cũng như thế, bạn có nhìn thấy Đức Chúa Giê-su Christ chưa? Rõ ràng là cái điều “chưa bao giờ thấy” này đối với Lời Chúa, nếu bị loại bỏ đi thì vừa nguy hiểm vừa vô lý. Cả Kinh Thánh được soi dẫn bởi Chúa và đem lại lợi ích cho người nghe, và nó bao gồm cả những người chăn và con chiên.

Phao-lô đã dùng hình ảnh người chăn chiên khi ông khuyên nhủ những trưởng lão của Hội Thánh Ê-phê-sô (Công Vụ 20:28), và thành phố Ê-phê-sô là một thành phố lớn. Sứ đồ Giăng sử dụng những từ *người chăn chiên*, *chiên*, và đặc biệt là từ *cừu* (hơn 13 lần đề cập) khi viết cho các Hội Thánh trong 7 thành phố chính ở Asia Minor (Thổ Nhĩ Kỳ ngày nay). Loại bỏ những hình ảnh này khỏi Kinh Thánh của bạn và bạn sẽ không có Đấng Cứu Thế, không Phúc Âm, và cũng không hy vọng.

Đức Chúa Giê-su tự xưng Ngài là “Người Chăn Hiền Lành” là bởi vì Ngài là người chăn thực trái ngược với những người chăn giả hay chăn thuê tức là những người lợi dụng những con dân Chúa qua nhiều thế kỷ. Hãy nhớ lại xem những kẻ cai trị như là các vua, hoàng tử, và tổng đốc đã từng là những người chăn chiên mặc dù rất nhiều người trong số họ giống với chó sói và trộm cướp hơn (Ê-sai 56:9-12, Ê-xê-chi-ên 34). Dự ngôn về Đấng Mê-si-a là một người chăn chiên đầy tình yêu thương (Ê-sai 40:9-11; Ê-xê-chi-ên 34:20-24), và Đức Chúa Giê-su chính là Đấng Mê-si-a. Từ được dịch Hiền Lành (good) trong Người Chăn Hiền Lành (good shepherd) mang nghĩa “cao quý, đáng khen ngợi, đáng khao khát, và làm vui lòng Đức Chúa Trời.” Đức Chúa Giê-su hội tụ đủ mọi yếu tố này.

Con chiên được nhắc đến trong Kinh Thánh hơn 300 lần, nhiều hơn bất kỳ một loài động vật nào khác. Điều này rất thú vị với những tín hữu muốn học hỏi tại sao những con chiên là động vật không biết tự bảo vệ, hay đi lạc. (Chúng có thị giác kém, và có xu hướng theo sau một con chiên khác mà không cần suy nghĩ.) Những con chiên có thể rất cứng đầu. Chúng là những con vật tinh sạch được dùng trong việc tế lễ và thường xuyên được dâng làm của lễ thiêu. Người Do Thái nuôi chiên với mục đích chính là để lấy lông, sữa và lấy thịt và họ giết chiên làm thức ăn trong những dịp lễ đặc biệt.

Trong suốt nhiều năm trong chức vụ, tôi đã chăn ba “bầy chiên” và trở thành một thành viên của ba Hội Thánh khác nhau trong khi tôi còn phục vụ trong các tổ chức truyền giáo xuyên giáo phái. Tôi đã giảng ở hàng trăm Hội Thánh và chỉ báo nhiều mục sư ở nhiều nơi trên thế giới; vậy nên hơn 60 năm qua tôi vẫn đang chăm sóc bầy chiên và nghiên cứu họ với nhiều quan điểm khác nhau. Tuy nhiên, con chiên chẳng là gì nếu tách khỏi Đức Chúa Giê-su Christ, Người Chăn Hiền Lành. Chúng ta sẽ xem xét mối quan hệ giữa Đức Chúa Giê-su Người Chăn Hiền Lành và bầy chiên của Ngài và chúng ta hãy áp dụng những lẽ thật này vào đời sống của chính mình vì chúng ta là thành viên trong bầy chiên của Ngài.

## 1. NGƯỜI CHẶN SỞ HỮU CHIÊN

Bầy chiên của Đấng Christ còn được gọi là “chiên mình” (Giăng 10:3-4) và “chiên ta” (Giăng 10:14,26-27) bởi vì Ngài tuyên bố chúng là bầy của Ngài. Chúng là của Ngài vì Cha đã ban chúng cho Ngài (Giăng 10:29, cũng xem thêm Giăng 17:2,6,9,24 ) và bởi vì Ngài đã mua chúng khi Ngài chết trên cây thập tự (Giăng 10:11,15,17-18; cũng xem Giăng 13:37-38; I Giăng 3:16). “Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự sống mình.” (Giăng 15:13). Nhưng Chúa Giê-su đã hy sinh chính mạng sống của Ngài vì những tội nhân đáng chết mất, những người từng là thù nghịch với Ngài (Rô-ma 5:6-10)! “Anh em chẳng phải thuộc về chính mình sao” (I Cô-rinh-tô 6:19-20).

Sự chết của Chúa chúng ta được nhắc đến nhiều lần trong Phúc Âm Giăng, và mỗi đoạn lại làm sáng tỏ những điều đặc biệt về sự chết đó. Ngài đã chết *như một sinh tế*. “Kìa, Chiên con của Đức Chúa Trời, là Đấng cất tội lỗi thế gian đi” (Giăng 1:29). Trong thời Cựu Ước, con chiên chết vì người chẵn, nhưng trong thời Tân Ước, người chẵn chết vì chiên mình. Có ai ngoài Đức Chúa Trời mới biết được có bao nhiêu con chiên đã được dâng tế lễ trong suốt lịch sử của đất nước Y-sơ-ra-ên? Nhưng Đức Chúa Giê-su là Con Chiên duy nhất đã chết vì tội lỗi của toàn thể nhân loại, một lần cho cả đời đời!

Ngài đã chết cách đau đớn, giống như một tòa nhà đổ sụp và để lại những tàn tích (Giăng 2:18-22). Chịu chết trên thập tự giá là một trong những hình thức tử hình man rợ nhất và Thi Thiên 22:1-21 và Ê-sai 52:14 cho chúng ta những dự ngôn về cái giá mà Đức Chúa Giê-su phải trả để cứu bầy chiên của Ngài. Giống như con rắn bị treo lên cây gỗ (Dân Số Ký 21:4-9; Giăng 3:14-15), Đức Chúa Giê-su bị treo lên thập tự giá và *chết cách nhục nhã*. *Hãy tưởng tượng xem Con Thánh Của Đức Chúa Trời bị đặt ngang với con rắn quỷ quyết!*

Nhưng Ngài *vui lòng* chọn cái chết (Giăng 10:11-18). Ngài hy sinh mạng sống của Ngài. Liệu bạn có vui lòng từ bỏ mạng sống của mình để cứu một con chiên? Liệu tài xế có mạo hiểm mạng sống của mình để tránh đâm phải một con chiên trên đường cao tốc? Một con người còn quý hơn một con chiên nhiều, vậy mà Chúa Giê-su yêu chúng ta đến mức chết vì chúng ta.

Ngài chết cách đắc thắng (Giăng 12:20-29). Hạt giống đã được gieo xuống mặt đất, và nó sẽ sản sinh ra một vụ mùa bội thu đem lại vinh hiển cho Đức Chúa Cha. Ngài hy sinh mạng bấu của mình, mạng bấu mà Ngài sẽ nhận lại trong sự phục sinh vinh hiển (Giăng 10:17-18)! Ngài đã làm điều này cho chúng để chúng ta có thể trở thành chiên của Ngài và có thể nói từ tận đáy lòng rằng, “Lương nhân tôi thuộc về tôi, và tôi thuộc về người” (Nhã Ca 2:16; cũng hãy xem 6:3).

Những người làm thuê phải chăm sóc bầy chiên trước tiên bởi vì họ được trả lương, nhưng họ không có tình yêu thương với bầy chiên. Khi muông sói và ăn trộm xuất hiện, những người làm thuê chạy trốn, và kẻ thù tự do cướp bóc bầy chiên. Nhưng Đức Chúa Giê-su làm chủ chúng ta, và Ngài đã chứng minh tình yêu của Ngài bằng cách chết vì chúng ta! Chúng ta thuộc về Ngài và vì thế chúng ta phải theo Ngài và làm theo ý muốn của Ngài.

Có một lúc nào đó trong đời nhà truyền giáo tiên phong C. T. Studd đã lên kế hoạch để nghỉ hưu, thì ông lại hướng tới Châu Phi. Khi một phóng viên báo chí hỏi ông tại sao, thì ông

đáp lại rằng: “Nếu Đức Chúa Giê-su Christ là Chúa và chết vì tôi thì chẳng có sự hy sinh nào của tôi lớn đến mức tôi không thể hy sinh cho Ngài.”

Đức Chúa Giê-su làm chủ bày chiên. Nếu bày chiên theo Ngài, họ sẽ kinh nghiệm được sự sống dư dật mà Ngài ban cho. “Còn ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống, và được sự sống dư dật.” Nếu chúng không theo Ngài, thì chúng đã mất đi sự sống dư dật và chỉ còn lại hư không; và Người Chăn Chiên phải dạy dỗ chúng và đó chẳng phải là một kinh nghiệm thú vị đâu.

## 2. NGƯỜI CHĂN BIẾT CHIÊN MÌNH

“Ta là người chăn hiền lành, ta quen chiên ta, và chiên ta quen ta, cũng như Cha biết ta, và ta biết Cha vậy; ta vì chiên ta phó sự sống mình” (Giăng 10:14-15).

Trong Kinh Thánh, từ “biết” mang nghĩa rộng hơn nhiều với việc nhận biết một người hay một vật bằng tên. Trong ngôn ngữ của Kinh Thánh từ “biết” liên quan đến sự thân quen, thấu hiểu một người hay một vật liên quan. Nó cũng có nghĩa là được chọn, được yêu. Trong tiếng Hê-bơ-rơ nguyên gốc từ biết (know) miêu tả sự giao hợp giữa vợ chồng. Đến giờ phán xét, Đức Chúa Giê-su sẽ phán với những tín đồ giả rằng “Hỡi kẻ làm gian ác, ta chẳng biết các ngươi bao giờ, hãy lui ra khỏi ta!” (Ma-thi-ơ 7:23; cũng xem 25:12).

Những người chăn chiên của phương Đông biết tên của mỗi con chiên và gọi chúng ra khỏi chuồng mỗi sáng. Nhưng người chăn chiên cũng biết bản chất tự nhiên của mỗi con chiên. Có những con có xu hướng đi lang thang, có những con muốn đi đường riêng, những con đó sẽ trì hoãn tuân theo những mệnh lệnh của người chăn chiên. Bởi vì những người chăn chiên hiểu rõ như vậy nên họ mới có thể chăm sóc tốt hơn cho cả bầy.

Nhưng những con chiên cũng biết người chăn! Như những đứa trẻ đến lúc hiểu cha mẹ mình và thầy giáo mình rõ hơn, vậy nên những con chiên học cách “đọc” giọng và điệu bộ của người chăn. Chúng biết khi nào người chăn chiên cảnh báo, khi nào người chăn gọi chúng lại gần, và khi nào ông ấy đơn giản nhắc chúng rằng ông đang trông coi chúng.

Đức Chúa Giê-su so sánh mối tương giao giữa bày chiên với Ngài và mối tương giao giữa Ngài với Đức Chúa Cha là rất đáng chú ý. Điều đó nhắc nhở tôi về điều mà Chúa đã nói với Cha của Ngài khi Ngài kết thúc lời cầu nguyện được ghi lại trong Giăng 17: “Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa” (Giăng 17:26). Đức Chúa Cha yêu thương chúng ta như Ngài yêu Đức Chúa Giê-su! Chúng ta càng biết Đức Chúa Giê-su và Cha Ngài nhiều hơn, thì chúng ta sẽ càng yêu Chúa và kinh nghiệm tình yêu của Ngài bằng cả tấm lòng, và vì thế chúng ta càng tuân giữ mạng lệnh của Ngài. Những người chăn chiên có mối quan hệ yêu thương với bày chiên, đó cũng là mối tương giao của chúng ta với Đấng Chăn Hiền Lành của chúng ta. Khi chúng ta nghiên cứu Lời Chúa, thờ phượng, thông công với các anh em mình, và tuân theo lời Người Chăn, chúng ta sẽ biết Ngài và *biết chính mình* rõ hơn.

Chính điều đó khích lệ tôi biết rằng Đấng Chăn Chiên biết và hiểu thấu tôi và *vẫn yêu thương tôi và chăm sóc tôi*.

“Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã dò xét tôi, và biết tôi.

Chúa biết khi tôi ngồi, lúc tôi đứng dậy;

Từ xa Chúa hiểu biết ý tưởng tôi.

Chúa xét nét nẻo đường và sự nằm ngủ tôi,

Quen biết các đường lối tôi” (Thi Thiên 139:1-3).

Vợ của nhà bác học Albert Einstein đã được hỏi là liệu bà có hiểu các lý thuyết toán học của ông không và bà đã trả lời rằng, “Không, tôi không hiểu, nhưng tôi hiểu ông ấy.”

Sứ đồ Phao-lô đã được cứu 30 năm, đã tới nước thiên đàng và trở về và đã thấy sự vinh hiển của Đấng Christ vì thế ông viết “Tôi được biết Ngài” (Phi-líp 3:10). Ông cầu nguyện rằng các Cơ-Đốc Nhân ở Ê-phê-sô phải “nhận biết Ngài” (Ê-phê-sô 1:17), đó là một lời cầu nguyện mà chúng ta nên cầu nguyện mỗi ngày.

### 3. NGƯỜI CHẶN KÊU TÊN CHIÊN MÌNH

“Người canh cửa mở cho, chiên nghe tiếng người chăn; người chăn kêu tên chiên mình mà dẫn ra ngoài. Khi người đã đem chiên ra hết, thì đi trước, chiên theo sau, vì chiên quen tiếng người. Nhưng chiên chẳng theo người lạ; trái lại, nó chạy trốn, vì chẳng quen tiếng người lạ” (Giăng 10:3-5).

Trong bài giảng vào lễ Ngũ Tuần, Phi-e-rơ đã nói, “Vì lời hứa thuộc về các ngươi, con cái các ngươi, và thuộc về hết thảy mọi người ở xa, tức là bao nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ gọi” (Công Vụ 2:39). Phao-lô nhận biết những con dân Chúa là “Được gọi bởi Đức Chúa Jê-sus Christ” (Rô-ma 1:6; cũng xem thêm 8:30; 9:24). Chúa kêu gọi tội nhân qua lời giảng Phúc Âm (II Tê-sa-lô-ni-ca 2:14). Ngài kêu gọi chúng ta bước ra khỏi bóng tối và tội lỗi của những người chưa tin để sống trong ánh sáng của sự vinh hiển Ngài (I Phi-e-rơ 2:9). Ngài kêu gọi chúng ta bước ra để chúng ta có thể theo Ngài (Giăng 10:4,9,28), và điều này đồng nghĩa với sự thay đổi suy nghĩ và hoàn toàn tách rời khỏi đời sống cũ, đó là cái mà Kinh Thánh gọi là “ăn năn”. Không thể có sự thỏa hiệp. Đức Chúa Giê-su phán: “Ai không ở với ta, thì nghịch cùng ta; ai không thấu hiệp với ta, thì tan ra” (Ma-thi-ơ 12:30). Ngài muốn môn đồ hóa chúng ta chứ không phải là chỉ là cải đạo.

Lời Chúa kêu gọi chúng ta hoàn toàn là một hành động bởi ân điển; chúng ta chẳng đáng được hưởng điều đó. Đối với tôi mà nói, “Ngài kêu gọi tôi vì Ngài biết trước rằng tôi sẽ tin Ngài” là bóp méo Kinh Thánh, bởi vì Ngài biết trước chúng ta (Ngài đã chọn sẵn chúng ta), và đó là lý do tại sao Ngài kêu gọi chúng ta và chúng ta tin. “Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển” (Rô-ma 8:29-30). Hãy chú ý lời tuyên bố đầy xúc động của Chúa chúng ta trong Giăng 10:26: “Nhưng các ngươi không tin ta, vì các ngươi chẳng phải là chiên của ta.” Ngài không nói rằng “Các ngươi không phải chiên ta bởi vì các ngươi không tin ta.”

“Người chăn kêu tên chiên mình” (Giăng 10:3). Ngài kêu gọi Áp-ra-ham bằng tên riêng (Sáng Thế Ký 22:1,11) cũng như Môi-se (Xuất Ê-đíp-tô Ký 3:4), Sa-mu-ên (I Sa-mu-ên 3:1-10), Si-môn (Giăng 1:42; Lu-ca 22:31), Ma-thê (Lu-ca 10:41), Xa-chê (Lu-ca 19:5), và Ma-ri Ma-đơ-len (Giăng 20:16). Ngày nay chúng ta không nghe thấy tiếng Chúa như những người này, nhưng Đức Thánh Linh sử dụng Lời Chúa để bắt phục trí óc của chúng ta và lên án lương tâm chúng ta và chúng ta khóc than, “Chúng ta phải làm chi?” (Công Vụ 2:36-37). Dấu ấn của một Cơ Đốc Nhân thực là có “tai thuộc linh” nhạy cảm với Lời Chúa. “Ai có tai mà nghe, hãy nghe” (Ma-thi-ơ 11:15).

Khi chúng ta làm chứng cho những người hư mất, chúng ta không biết Chúa đã chọn ai, chúng ta cũng chẳng nên lo lắng cho mình về sự mâu nhiệm đời đời. Nhiệm vụ của chúng ta là chia sẻ Phúc Âm bằng quyền năng của Đức Thánh Linh và tin rằng Chúa sẽ gọi những ai thuộc về Ngài. *Nếu như chúng ta không biết Chúa có những con chiên của Ngài trong thế giới hay hư nát này, thì thật là vô vọng khi đi báo tin tốt lành cho bất kỳ ai!* Chúa nói với Phao-lô khi ông đang rao giảng ở Cô-rinh-tô, “Ban đêm, Chúa phán cùng Phao-lô trong sự hiện thấy rằng: Đừng sợ chi; song hãy nói và chớ làm thinh; ta ở cùng ngươi, chẳng ai tra tay trên ngươi đặng làm hại đâu; vì ta có nhiều người trong thành này”(Công Vụ 18:9-10). Sự lựa chọn thánh không phải là để ngăn cản truyền bá Phúc Âm mà là một trong những động lực của truyền bá Phúc Âm.

Đấng Chăn Chiên của chúng ta không chỉ kêu gọi chúng ta ra khỏi cái chuồng chiên cũ mà chúng ta đang ở và cứu chúng ta, mà Ngài còn kêu gọi chúng ta đi theo Ngài làm những điều Ngài muốn chúng ta làm; và như thế là hầu việc Ngài. Bởi vì những người bạn, những họ hàng chưa được cứu của chúng ta không thể nghe tiếng Ngài, họ nghĩ rằng chúng ta đang nhầm lẫn lớn, nhưng chúng ta không có gì phải lo. *Đấng Chăn Chiên của chúng ta đã đi trước và dọn đường* (Giăng 10:4). Bất cứ khi nào chúng ta vô thức không theo ý muốn của Ngài, Chúa sẽ đóng các cửa cho tới khi nào chúng ta đợi đủ lâu để nghe thấy giọng nói của Ngài (Công Vụ 16:6-10). Khi nào chúng ta làm theo ý muốn Ngài và hằng ngày nghe thấy tiếng Ngài trong Lời Chúa và cầu nguyện để được dẫn dắt. Ngài sẽ không bao giờ để chúng ta đi lạc (Giăng 7:17; Phi-líp 3:15-16).

Đức Thánh Linh ở trong lòng chúng ta sẽ cảnh báo chúng ta khi chúng ta nghe những giọng lạ khác với giọng của Đấng Chăn Chiên chúng ta. Tiến sĩ H. A. Ironside kể về việc đi cùng một tín hữu trẻ tuổi tới trung tâm thành phố Los Angeles và gặp “một người truyền giáo đường phố.” Tín hữu trẻ tuổi thấy người này có một cuốn Kinh Thánh nên đứng lại để nghe trong khi Tiến sĩ Ironside đi tiếp. Ông ấy biết người truyền giáo đó là một kẻ cuồng tín tà giáo đang giả làm Cơ-Đốc Nhân. Một vài phút sau, tín hữu trẻ tuổi bắt kịp Tiến sĩ Ironside, Tiến sĩ hỏi anh rằng, “Câu nghĩ gì về nhà truyền giáo kia?” Tín hữu trẻ tuổi đáp rằng, “Suốt thời gian tôi nghe giảng, trái tim tôi nói rằng, ‘Kẻ nói dối! Kẻ Nói Dối!’”

#### **4. NGƯỜI CHĂN CHIÊN CHĂM SÓC BẦY CHIÊN CỦA NGÀI**

Tên trộm cố gắng lẩn lẽ ăn trộm con chiên, tên cướp muốn cướp đoạt con chiên cách bạo lực, và người làm thuê sẽ chạy trốn cách sợ hãi khi muông sói xuất hiện; nhưng người chăn chiên thực quan tâm chăm sóc bầy chiên đầy yêu thương và động viên chúng. Người đi trước bầy và tìm những bãi cỏ tươi xanh nhất, nguồn nước an toàn nhất, và người biết khi nào bầy chiên phải

nằm nghỉ. Người đảm bảo không có hổ sấu hay kẻ thù nguy hiểm đang ẩn trốn trong đồng cỏ, và người canh chừng bầy chiên vì người biết chúng hay đi lạc.

Những nhà nghiên cứu Kinh Thánh qua hàng thế kỷ đã chỉ ra rằng Người Chăn Hiên Lành được miêu tả trong Thi Thiên 22, hy sinh mạng sống của Ngài cho bầy chiên (Thi Thiên 22:1-21). Khi Đấng làm đầu các kẻ chăn chiên được mô tả trong Thi Thiên 24, trở lại và thưởng cho những kẻ chăn chiên trung tín (I Phi-e-rơ 5:1-4). Nhưng trong Thi Thiên 23 chúng ta thấy rằng Người Chăn Chiên Lớn đang trang bị và ban quyền phép cho bầy chiên (Hê-bơ-rơ 13:20-21). Thật không may nếu Thi Thiên tuyệt vời này được đọc trong các lễ tang, bởi vì nó miêu tả chức vụ yêu thương của Chúa chúng ta với con dân Ngài trong suốt những ngày chúng ta sống trên đất (Thi Thiên 23:6).

Vua Đa-vít đã viết Thi Thiên 23 bằng kinh nghiệm cá nhân của ông là một người chăn chiên cũng là cách Đức Chúa Trời chăm sóc ông. “Tôi sẽ chẳng thiếu thốn gì” (Thi Thiên 23:1). “Tôi sẽ chẳng sợ tai họa nào” (Thi Thiên 23:4). “Tôi sẽ ở trong nhà Đức Giê-hô-va. Cho đến lâu dài” (Thi Thiên 23:6). Đồng cỏ xanh tươi, mé nước bình tĩnh, các lối công bình, trũng bóng chết, những kẻ thù nghịch –chẳng có nghịch cảnh nào vượt quá khả năng của Người Chăn Chiên Lớn của bầy chiên. Người chăn chiên thực thương xót bầy chiên mình và tìm kiếm những gì tốt nhất cho chúng. Người bảo vệ chúng và cung ứng mọi nhu cầu cho chúng, người cũng uốn nắn khi chúng muốn đi theo ý riêng. Trời tối, khi người chăn dẫn bầy chiên vào chuồng, người kiểm tra mỗi con chiên xem có bị thương và trở thành một bác sĩ dịu dàng. Người muốn bầy chiên được thoải mái khi chúng ngủ.

Các tân tín hữu cần phải sớm học được trong bước đường thuộc linh là để Người Chăn Chiên nuôi dưỡng và làm mới lại con người họ bằng Lời Chúa. “Thì hãy ham thích sữa thiêng liêng của Đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rỗi linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào” (I Phi-e-rơ 2:2-3), nhưng những con chiên của Chúa phải trưởng thành trong Chúa, phải chuyển từ việc bú sữa sang ăn đồ ăn cứng (Hê-bơ-rơ 5:11-6:3). Người Chăn Chiên dạy bầy chiên của Ngài cho chúng tự kiếm ăn trên những đồng cỏ xanh trong Kinh Thánh, và chúng biết khi nào cần phải xem Kinh Thánh để tìm kiếm lẽ thật mà chúng cần. Nếu mỗi ngày chúng ta để Người Chăn Chiên nuôi dưỡng chúng ta bằng Lời Chúa, chúng ta mới có thể “Tấn tới trong ân điển và trong sự thông biết Chúa và Cứu Chúa chúng ta là Đức Chúa Jêsus Christ.”

Những kẻ chăn chiên chăm lo cho chiên mình bởi vì họ muốn chúng trưởng thành và hoàn thành trách nhiệm được Chúa giao phó. Chiên đực và chiên cái phải sinh sản và giúp bầy chiên lớn mạnh, và những con chiên sẽ đến thời điểm trưởng thành, sinh sản và thêm số lượng của bầy. *Nếu tất cả các con chiên của Đức Chúa Trời đều sinh sản, và tất cả các con chiên đều trưởng thành và bầy chiên tuân theo lời Người Chăn, thì Hội Thánh sẽ khác xa!* Những người chăn chiên trung tín chỉ có thể làm được như vậy; nếu con chiên đảm đương những trách nhiệm của mình. “Áy vậy, chúng ta phải bỏ qua các điều sơ học về Tin lành của Đấng Christ, mà tấn tới sự trọn lành” (Hê-bơ-rơ 6:1). Đức Thánh Linh sẽ nâng đỡ chúng ta tấn tới trong đức tin nếu chúng ta dành thời gian mỗi ngày trong việc học Lời Chúa và cầu nguyện để “Từ bỏ những điều thuộc về con trẻ” (I Cô-rinh-tô 13:11).

Nhưng các mục sư và các lãnh đạo tâm linh của các Hội Thánh địa phương cũng phải hoàn thành chức vụ của họ, và lời của Chúa chúng ta nói với Phi-e-rơ đã chỉ cho chúng ta con đường (Giăng 21:15-17): “Hãy chăn những chiên con ta.” “Hãy chăn chiên ta.” “Hãy chăn chiên ta.” *Và trách nhiệm quan trọng nhất là họ phải yêu Đức Chúa Giê-su Christ hơn bất cứ điều gì khác.* Nếu chúng ta yêu Đức Chúa Giê-su Christ, chúng ta sẽ yêu bầy chiên của Ngài, chúng ta sẽ hy sinh để phục vụ chúng. Hãy nhớ rằng, khi chúng ta phục vụ người khác trong danh Chúa Giê-su là chúng ta đang phục vụ Ngài (Ma-thi-ơ 25:40). “Anh em hãy giữ lấy mình, và luôn cả bầy mà Đức Thánh Linh đã lập anh em làm kẻ coi sóc, để chăn Hội Thánh của Đức Chúa Trời, mà Ngài đã mua bằng chính huyết mình” (Công Vụ 20:28).

## 5. NGÀI GOM BẦY CHIÊN LẠI

Đức Chúa Giê-su bắt đầu chức vụ đến với “Những con chiên lạc mất.” (Ma-thi-ơ 10:5-6), nhưng Ngài cũng nói rõ rằng dân ngoại cũng được kể đến trong Hội Thánh của Ngài. “Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người chăn mà thôi” (Giăng 10:16). Hãy chú ý rằng Ngài không nói là “một chuồng” vì vẫn có một chuồng của người Do Thái và một chuồng của dân ngoại trong thế giới của chúng ta; nhưng Ngài nói “một bầy”, Hội Thánh của Đức Chúa Giê-su Christ là Hội Thánh mà Ngài là người chăn chiên duy nhất. Sứ điệp của Phi-e-rơ vào lễ Ngũ Tuần (Công Vụ 2) được hướng tới người Do Thái và dân ngoại cải đạo theo Do Thái giáo. Nhưng sau đó Phi-e-rơ đi với Giăng tới Sa-ma-ri, và Chúa đem những tín hữu người Sa-ma-ri vào bầy (Công Vụ 8:14-17). Trước khi bắt đầu Công Vụ 10, Phi-e-rơ được đưa đến nhà của đội trưởng Cọt-nây, một dân ngoại. Ông Cọt-nây cùng cả họ hàng và những người bạn thân đều được cứu và được đem vào bầy chiên.

Chỉ có một bầy chiên duy nhất và Đức Chúa Giê-su là chủ duy nhất của bầy chiên. Chỉ có một thân và Chúa Giê-su là đầu (Ê-phê-sô 2:16; 3:6; 4:4, 25). Có một cái nhà và Đức Chúa Giê-su là đá góc nhà (Ê-phê-sô 2:11-22). Mục đích của Đức Chúa Cha là “Hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất” (Ê-phê-sô 1:10). Đức Chúa Giê-su cầu nguyện rằng tất cả các tín hữu phải hiệp làm một (Giăng 17:20-23), chẳng phải trong một tổ chức mà giống như Ngài và Cha đã hiệp làm một. Hai lần Ngài đưa ra các lý do cho sự hiệp một này: rằng thế gian phải tin Đức Chúa Giê-su đến từ Cha và rằng Cha yêu thương thế gian bị hư mất. Cuối cùng, nếu con dân Chúa chẳng yêu thương nhau thì làm sao thế gian tin rằng Đức Chúa Cha yêu thương tội nhân?

Sự hiệp một của bầy chiên chẳng phải là thứ mà chúng ta tự sinh ra được, bởi vì chúng ta đã hiệp một trong Đấng Christ, dù cho chúng ta hành động có giống thế hay không. “Hãy dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh” (Ê-phê-sô 4:3). Các con dân của Chúa phải gắng sức để gìn giữ sự hiệp một để thế gian có thể nhận thấy. Hát thôi là không đủ, “Chúng ta không bị chia rẽ. / Tất cả chúng ta là một thân.”; chúng ta phải chứng minh sự hiệp một bằng những lời nói và hành động. “Vì chúng anh em bởi tin Đức Chúa Jê-sus Christ, nên hết thấy đều là con trai của Đức Chúa Trời... Tại đây không còn chia ra người Do Thái hoặc người Gờ-réc; không còn người tôi mọi hoặc người tự chủ; không còn đàn ông hoặc đàn bà; vì trong Đức Chúa Jê-sus Christ, anh em thấy đều làm một” (Ga-la-ti 3:26, 28).



Sẽ có một ngày Đức Chúa Giê-su tập hợp bầy chiên của Ngài và đem chúng lên thiên đàng để sống với Ngài trong cõi đời đời. Đó sẽ là một “Hội thánh đầy vinh hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được ở trước mặt Ngài” (Ê-phê-sô 5:27). Khi đó chúng ta mới có thể hát cách chân thật rằng, “Chúng ta không bị chia rẽ. / Tất cả chúng ta là một thân.” Nhưng trước thời điểm đó, nhiệm vụ của chúng ta là bày tỏ tình yêu của Đức Chúa Trời bằng cách yêu thương lẫn nhau và yêu thương những người hư mất và đem họ về với Đấng Cứu Thế.

Chẳng khó cho các tín đồ Cơ-Độc thừa nhận rằng Đức Chúa Giê-su là Người Chăn Hiền Lành. Chúng ta vui mừng tuyên bố rằng toàn bộ đời sống chúng ta và hy vọng tương lai dựa vào Thi Thiên 23. Điều thực sự khó khăn chính là công nhận rằng *chúng ta là chiên và khao khát cần một người chăn chiên!* Chúng ta cần đồng ý với thừa nhận của tiên tri Giê-rê-mi, “Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi biết đường của loài người chẳng do nơi họ, người ta đi, chẳng có quyền dẫn đưa bước của mình” (Giê-rê-mi 10:23). Chúng ta cũng đồng ý với Ê-sai, người đã viết, “Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nầy: Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người” (Ê-sai 53:6).

Tuyên bố là một trong những con chiên của Ngài mà không theo Ngài là nói dối hoặc là chống đối và cả hai đều là những tội lỗi khủng khiếp. Hầu hết những lộn xộn trong thế giới chúng ta được tạo ra bởi những người lờ Chúa đi, và khăng khăng theo con đường của riêng họ, và *điều này cũng có thể và thường xuyên xảy ra trong Hội Thánh tại địa phương của chúng ta.* Chúng ta tự lừa dối mình rằng chúng ta biết ý muốn của Chúa cho mỗi chúng ta và mọi người khác nhưng Giê-rê-mi 17:9 cảnh báo chúng ta, “Lòng người ta là dối trá hơn mọi vật, và rất là xấu xa: ai có thể biết được?” Khi tôi nghe một người xưng mình là Cơ-Độc Nhân nói, “Ồ nếu tôi biết được lòng mình.” là tôi muốn dẫn lại câu nói vừa rồi trong sách Giê-rê-mi.

Kinh nghiệm của cá nhân tôi là theo Chúa lâu chừng nào thì tôi càng thấy chính mình là một con chiên bất lực chừng ấy. Tôi cần Chúa Giê-su, Người Chăn Chiên trong mọi quyết định của đời mình. Đôi khi tôi quên điều này, thì Ngài chỉ cho tôi một câu Kinh Thánh để nhắc nhở tôi, hay có lẽ là một thất bại nhỏ sẽ làm tôi giạt mình, hay một người anh em cùng niềm tin nói gì đó làm tôi thức tỉnh. Đã hơn một lần khi tôi nghe tiếng gà gáy thì Đấng Chăn Chiên ngó tôi như Ngài ngó Phi-e-rơ (Lu-ca 22:61) và tôi trở nên tầm thường, còn trái tim tôi tan vỡ.

Khi Đức Chúa Giê-su là Người Chăn của bạn và bạn theo Ngài, bạn chẳng có gì phải sợ hãi.